

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓC MÔN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 116/2021/HS-ST

Ngày: 24/11/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Mỹ Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Khanh.
2. Bà Nguyễn Thị Kim Liên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Như Oanh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 230/2021/HSST ngày 12 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 191/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Văn M, sinh năm 1977 tại: Thành phố C; Giới tính: Nam; Hộ khẩu thường trú: 2/9 tổ 63, khu phố 7, thị trấn A, huyện B, Thành phố C; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn M1, sinh năm 1948 và bà Dương Thị Ba Đ (chết); Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1980 và 01 con, sinh năm 2001; Tiền án: Không; Tiền sự: Bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 21/2020/QĐ-TA ngày 16/01/2020 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh; Nhân thân: Năm 2008 bị Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 (bốn) năm tù về tội “Cướp giật tài sản”, theo bản án hình sự sơ thẩm số 175/2008/HSST ngày 15/9/2008; Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/6/2021 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh cho đến nay; Bị cáo có đơn xin xét xử vắng mặt;

- Bị hại: Ông Huỳnh Kim B, sinh năm 1973 (vắng mặt)
Địa chỉ: 46/4 ấp D, xã E, huyện B, Thành phố C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 ngày 28/6/2021, Phạm Văn M đi bộ lòng vòng để tìm tài sản để trộm cắp. Khi đến trước nhà số 2/37K Khu phố 7, thị trấn Hóc Môn, huyện Hóc Môn thì phát hiện xe máy hiệu Dream, biển số 53Y1-7460 của ông Huỳnh Kim B dựng sát bờ kênh thị trấn, trên xe có cắm sẵn chìa khóa xe, không người trông coi nên M lên đến lấy xe tẩu thoát về hướng đường Trưng Nữ Vương. Lúc này, ông B đang ngồi câu cá cách nơi để xe một đoạn, phát hiện nên tri hô. Nghe tiếng tri hô, anh Nguyễn Trọng Nhân điều khiển xe máy đuổi đến trước nhà 16/2 Lý Thường Kiệt, khu phố 4, thị trấn Hóc Môn thì bắt được M, giao Công an xử lý.

Tại Cơ quan điều tra, M khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 xe máy hiệu Honda Dream, biển số 53Y1-7460, số khung: C100M-0324522, số máy: C100ME-0324522. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho ông Huỳnh Kim Bằng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 106/KL-HĐĐGTS ngày 30/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện Hóc Môn, kết quả định giá như sau: 01 xe gắn máy nhãn hiệu Honda Dream biển số 53Y1-7460 tại thời điểm định giá ngày 28/6/2021 có giá 11.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 164/CT-VKS-HS ngày 07/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Phạm Văn M về tội “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh sau khi nêu lại nội dung vụ án, phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, những tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo đã đề nghị:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận được tài sản và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là hợp pháp.

[2] Bị cáo Phạm Văn M có đơn xin xét xử vắng mặt và được Hội đồng xét xử chấp nhận theo điểm c khoản 2 Điều 290 Bộ luật tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo Phạm Văn M là phù hợp.

[3] Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của bị hại, với bản kết luận điều tra của Công an huyện Hóc Môn, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn. Hội đồng xét xử nhận thấy đã có đủ cơ sở pháp lý để kết luận:

Ngày 28/6/2021, bị cáo Phạm Văn M đã lợi dụng sơ hở của bị hại để lén lút chiếm đoạt xe gắn máy hiệu Honda Dream, biển số 53Y1-7460 có giá trị là 11.000.000 đồng (theo Kết luận định giá tài sản số 106/KL-HĐĐGTS ngày 30/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Hóc Môn). Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố để xét xử bị cáo theo điều luật đã viện dẫn trên là đúng người, đúng tội, nên buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo luật định.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Bị cáo là người đã thành niên, có khả năng lao động nhưng chỉ vì tham lam, muốn có tiền tiêu xài mà không phải lao động, bị cáo đã lén lút thực hiện việc trộm cắp xe gắn máy của bị hại. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất mức độ phạm tội mà bị cáo gây ra mới có tác dụng giáo dục riêng cho các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” về hành vi phạm tội của mình nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo là phù hợp.

[6] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[7] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 (bốn) năm tù về tội “Cướp giật tài sản” theo bản án số 175/2008/HSST ngày 15/9/2008.

Ngoài ra, bị cáo cũng có 01 tiền sự bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 21/2020/QĐ-TA ngày 16/01/2020.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là ông Huỳnh Kim Bằng đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về vật chứng của vụ án: Đã xử lý xong nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

- Áp dụng Điều 135; Điều 136; Điều 290; Điều 329; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn M phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Xử phạt bị cáo Phạm Văn M 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/6/2021.

3. Tạm giam bị cáo Phạm Văn M 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Văn M phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo, bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- VKSND huyện Hóc Môn;
- Cơ quan điều tra công an H. HM;
- Chi cục THADS H.HM;
- Nhà tạm giữ công an H.HM;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Mỹ Linh